

Số: 42/2025/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 13 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 306/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Huỳnh Hữu L****, sinh năm 19**.

ĐKTT: 9**/*-Hùng V**, phường Ninh K**, thành phố Cần T**.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Hoàng Duy N**, sinh năm 19**.

Địa chỉ: 9**/*-Hùng V**, phường Ninh K**, thành phố Cần T**.

- *Bị đơn*: Bà **Trần Thị Kim S***, sinh năm 19**.

ĐKTT: 1**/*, khu vực *, phường Thới An Đ**, thành phố Cần T**.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Vũ Anh T**, sinh năm 19**.

Địa chỉ: 1**/*, khu vực *, phường Thới An Đ**, thành phố Cần T**.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. *Nguyên đơn và bị đơn thống nhất*: Nguyên đơn ông Huỳnh Hữu L** tự nguyện hỗ trợ chi phí di dời căn nhà trên đất thuộc thửa số 3*, tờ bản đồ 4* (đất tại số 1* đường Nguyễn Chí T**, phường Thới An Đ**, thành phố Cần T**) cho hộ bà Trần Thị Kim S* số tiền 250.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*). Đồng thời cho hộ bà S* trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày 05/9/2025 có thể tìm người nhận chuyển nhượng

lại 02 thửa đất số 3*, 3*, tờ bản đồ số 4*, đất tại 1* đường Nguyễn Chí T**, phường Thới An Đ**, thành phố Cần T**, ông L** chỉ lấy lại số tiền đã chuyển nhượng 02 thửa đất nêu trên là 1.300.000.000 đồng (*Một tỷ ba trăm triệu đồng*) còn tiền trên lịch thì hộ bà S* được quyền nhận.

Sau 30 ngày nếu không tìm được người chuyển nhượng, thì ông L** sẽ hỗ trợ số tiền 250.000.000 đồng, sau khi nhận tiền hộ bà S* có trách nhiệm di dời nhà và trả lại hiện trạng đất trống cho ông L**, thửa đất số 3*, tờ bản đồ 4*, diện tích 90** chiều theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số vào sổ CS07783 do Sở Tài nguyên và Môi trường TP. Cần Thơ cấp ngày 19/10/2022 và thửa số 3*, tờ bản đồ 4*, diện tích 213** chiều theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số vào sổ CS07782 do Sở Tài nguyên và Môi trường TP. Cần Thơ cấp ngày 19/10/2022, đất tại số 1* đường Nguyễn Chí T**, phường Thới An Đ**, thành phố Cần T**.

Trường hợp su khi nhận tiền hỗ trợ mà hộ bà S* không tự nguyện di dời, thì ông L** có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền cưỡng chế thi hành.

2. *Án phí dân sự sơ thẩm*: Nguyên đơn và bị đơn là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí, lệ phí Tòa án theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Chi phí đo đạc, thẩm định: 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) nguyên đơn tự nguyện chịu, đã nộp và chi xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND TPCT(để b/c);
- VKSND KV2(để k/s);
- Các đương sự;
- Phòng THA;
- Lưu HS, QĐ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Phương Anh

